

Số: 06/2025/QĐST- HNGĐ

TP. Kon Tum, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 58, 81,82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 271/2024/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Thanh H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 231 N, phường Ng, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Lưu Thị Hồng Ch, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 239 Tr, tổ 2, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác định con: Anh Ngô Thanh H và chị Lưu Thị Hồng Ch thỏa thuận thống nhất xác định cháu Ngô Lưu Thủy T, giới tính nữ không phải là con đẻ của anh Ngô Thanh H theo Kết luận giám định số 103/C09C, ngày 15/01/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng – Bộ Công an.

2.2. Về chi phí giám định là 11.457.500 đồng (*Mười một triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn, năm trăm đồng*), anh Ngô Thanh H thỏa thuận chịu. Anh Ngô Thanh H đã nộp đủ tiền chi phí giám định.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự được miễn án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương